TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2024/QĐST-KDTM

C, ngày 22 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 17/2023/TLST-KDTM ngày 04 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng A**.

Trụ sở: phường N, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B1- Giám đốc

* *Bị đơn*: **Công ty B**

Trụ sở: khu 4, thị trấn D, huyện C, tỉnh Tiền Giang

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc N1- Chủ tịch Hội đồng quản trị

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông **Phạm Văn L,** sinh năm 1950

2. Bà **Đặng Thị Bé U**, sinh năm 1956

3. Chị **Trần Thị Mai T**, sinh năm 1982

4. Anh **Phạm Quốc C1**, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: khu 4, thị trấn D, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty B đồng ý trả cho Ngân hàng A số tiền vốn là 1.799.004.953 đồng và 140.042.851 đồng tiền lãi tạm tính đến ngày 11/01/2024. Tổng cộng là 1.939.047.804 đồng, thực hiện từ nay đến ngày 11/4/2024 là xong.

- Kể từ ngày tiếp theo ngày 11/01/2024 Công ty B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng đã ký số 295/2023-HĐCVHM/NHCT762-CTY PHU QUOC TG ngày 02/6/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

- Trường hợp trong hợp đồng tín dụng đã ký kết các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiền phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

- Trường hợp Công ty B không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì tài sản thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp số 297/2022/HĐBĐ/NHCT7630 ngày 30/5/2022 giữa chị Trần Thị Mai T với Ngân hàng A; Hợp đồng thế chấp số 298/2022/HĐBĐ/NHCT7630 ngày 30/5/2022 giữa anh Phạm Quốc C1 với Ngân hàng A; Hợp đồng thế chấp số 299/2022/HĐBĐ/NHCT76230 ngày 31/5/2022 giữa ông Phạm Văn L, bà Đặng Thị Bé U với Ngân hàng A sẽ được xử lý để thu hồi nợ theo qui định pháp luật.

- Về án phí:

+ Hoàn lại cho Ngân hàng A số tiền 34.421.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0014673 ngày 04/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

+ Công ty B tự nguyện chịu 35.085.717 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

4. **Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

TRẦN TÚ ANH